

Số: /KH-UBND

Hoàng Hợp, ngày 11 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn xã Hoàng Hợp

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;); Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/4/2024 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn huyện Hoàng Hoá;

UBND xã Hoàng Hợp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu của Bộ Chính trị tại Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

- Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ xã đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

- Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất trên địa bàn toàn xã phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Các đồng chí Cán bộ, công chức trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao căn cứ vào Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Đề án; chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của địa phương, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của xã.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số; thực hiện triển khai nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số.

- Bố trí công chức hoặc đầu mối có chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại xã.

- 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất trong toàn xã phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Bố trí các nguồn lực đảm bảo để thực hiện được các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại xã.

2. Định hướng đến 2030

- Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số quốc gia.

- 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của xã hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

- Bố trí các nguồn lực đảm bảo để thực hiện được các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại xã.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn xã

theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể đảm bảo các nhiệm vụ được giao.

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của từng công chức chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ.

- Rà soát, xác định danh mục các nhiệm vụ của cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai, theo hướng lồng ghép Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại xã.

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số; Công chức Văn phòng thống kê và Công chức Văn hoá xã hội tham mưu cho UBND xã xây dựng chính quyền điện tử; về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố) Giao công chức Văn hoá xã hội làm đầu mối thực hiện công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý. Bố trí cán bộ, công chức tham gia mạng lưới chuyển đổi số của xã.

3. Triển khai có hiệu quả các nền tảng số và bộ công cụ thống nhất trong toàn xã phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành Trung ương. Nghiên cứu xây dựng các nền tảng số và bộ công cụ hỗ trợ công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số của xã (nếu cần).

4. Nâng cao vai trò tham mưu, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã.

- Hằng năm, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số kịp thời tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực.

- Công chức Văn hoá – Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã) tăng cường công tác đôn đốc, tham mưu cho Ban chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo đã đề ra.

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số chỉ đạo thực hiện kế hoạch về chuyển đổi số của xã, bảo đảm có kết quả cụ thể theo kế hoạch của huyện. Công chức

Văn hoá – Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo) chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối cán bộ, công chức liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số cấp xã.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

- Bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho xã, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo quy định.

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số cấp xã.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã là cơ quan điều phối chung các hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của xã.

- Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- + Cán bộ, công chức được UBND các xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

- + Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số

- + Tham gia các hội thảo, hội nghị, các đoàn công tác để làm việc, khảo sát, trao đổi, cập nhật thông tin và học tập kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- + Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

- + Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin thuộc Mạng lưới chuyển đổi số cử chuyên gia, nhân lực tham gia hỗ trợ vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của xã; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số.

- + Tổ chức hội nghị biểu dương, khen thưởng để nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Tổ chức tuyên truyền Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa

phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên trang thông tin điện tử và trên hệ thống truyền thanh của xã.

(Chi tiết các nhiệm vụ, phân công thực hiện, tiến độ và kết quả cụ thể theo Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá – Xã hội.

- Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

- Phối hợp với các Công chức chuyên môn, các ban ngành có liên quan thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số cấp xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin, trang thông tin điện tử của xã.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê.

- Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức, các ban ngành có liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hằng năm, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

- Phối hợp với Công chức Văn hoá – Xã hội rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các quy định cấp trên hướng dẫn cán bộ Công chức cấp xã phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số.

3. Công chức Tài chính kế toán.

- Hàng năm, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách nhà nước thực hiện Kế hoạch, tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để chỉ đạo, phổ biến, hướng dẫn, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp về chuyển đổi số và thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp để hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 “Doanh nghiệp chuyển đổi số chiếm 50% trở lên trong số doanh nghiệp có phát sinh thuế” tại Nghị quyết số 06 NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Công an xã.

Phối hợp với các ban ngành có liên quan tổ chức đảm bảo an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn xã Hoàng Hợp. UBND xã Hoàng Hợp yêu cầu các đồng chí cán bộ, công chức, các ban ngành có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Thường xuyên báo cáo kết quả triển khai thực hiện (qua Công chức Văn hoá – Xã hội) để tổng hợp báo cáo về UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- BTV Đảng uỷ-T.Tr HĐND (b/c);
- T.Tr UBMTTQ, các đoàn thể (p/h);
- BCĐ chuyển đổi số (t/h);
- Các cơ quan, doanh nghiệp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Phụng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG HỢP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

trên địa bàn xã Hoàng Hợp

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2024 của UBND xã)

| TT | Nhiệm vụ | Công chức chủ trì | Công chức phối hợp | Kết quả | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|--------------------------------|---|---|----------------------------|
| 1 | Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số | | | | |
| 1.1 | Rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu chức của từng công chức chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ. | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Năm 2024 |
| 1.2 | Rà soát, xác định danh mục các nhiệm vụ cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai. | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Kế hoạch/danh mục các nhiệm vụ riêng hoặc lồng ghép trong Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm | Hàng năm |
| 2 | Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số | | | | |
| 2.2 | Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại xã | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Hoàn thành công tác kiện toàn tổ chức bộ máy | Năm 2024 |

| TT | Nhiệm vụ | Công chức chủ trì | Công chức phối hợp | Kết quả | Thời gian thực hiện |
|----------|--|----------------------------|---|--|---------------------|
| 2.3 | Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số; ưu tiên bố trí cán bộ, công chức Văn hoá – xã hội làm đầu mối thực hiện công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin. | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Hoàn thành công tác kiện toàn tổ chức bộ máy | Năm 2024 |
| 2.4 | Bố trí cán bộ, công chức tham gia mạng lưới chuyển đổi số của xã. | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức | Hàng năm |
| 3 | Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất trên toàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số | | | | |
| 3.1 | Tổ chức phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Triển khai có hiệu quả các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số | Hàng năm |
| 3.2 | Nghiên cứu xây dựng, tập huấn các nền tảng số và bộ công cụ hỗ trợ công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số của xã | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Triển khai có hiệu quả các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số | Hàng năm |
| 4 | Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã | | | | |

| TT | Nhiệm vụ | Công chức chủ trì | Công chức phối hợp | Kết quả | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|--|---|---|----------------------------|
| 4.1 | Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã hàng năm | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai theo kế hoạch | Hàng năm |
| 4.2 | Ban hành kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã hàng năm | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai theo kế hoạch | Hàng năm |
| 4.3 | Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch về chuyển đổi số đã đề ra. | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Ban hành kế hoạch kiểm tra và tổ chức triển khai theo kế hoạch | Hàng Năm |
| 5 | Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số | | | | |
| 5.1 | Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số và Tổ công nghệ số cộng đồng | Công chức Văn hoá – Xã hội; Công chức Văn phòng – Thống kê | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Củng cố, nâng cao năng lực Mạng lưới chuyển đổi số; Tổ công nghệ số cộng đồng | Hàng năm |
| 5.2 | Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng | Công chức Văn hoá – Xã hội; Công chức Văn phòng – Thống kê | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Các lớp tập huấn | Hàng năm |
| 6 | Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số | | | | |

| TT | Nhiệm vụ | Công chức chủ trì | Công chức phối hợp | Kết quả | Thời gian thực hiện |
|----------|--|----------------------------|---|---|---------------------|
| 6.1 | Tham gia các hội thảo, hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Tham gia các hội thảo, hội nghị do cấp trên tổ chức | Hàng năm |
| 6.2 | Tổ chức hội nghị Ban chỉ đạo để trao đổi kinh nghiệm, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Các hội nghị | Hàng năm |
| 6.3 | Tổ chức hội biểu dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Các hội nghị | Hàng năm |
| 7 | Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số | | | | |
| 7.1 | Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Thông tin tuyên truyền trên các bản tin, Trang TTĐT, phóng sự hình ảnh... | Hàng năm |
| 7.2 | Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số | Công chức Văn hoá – Xã hội | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Các bài tuyên truyền | Hàng năm |
| 8 | Bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chuyển đổi số đã ban hành và các nội dung theo Đề án | | | | |

| TT | Nhiệm vụ | Công chức chủ trì | Công chức phối hợp | Kết quả | Thời gian thực hiện |
|-----|---|-------------------------------|---|---|---------------------|
| 8.1 | Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch chuyển đổi số, Kế hoạch thực hiện Đề án, cân đối bố trí đủ kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ được giao | Công chức Tài chính – Kế toán | Các công chức chuyên môn, các ban ngành đoàn thể có liên quan | Bố trí đủ kinh phí để triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch Chuyển đổi số, Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án | Hàng năm |